

Số: 13/2024/QĐST-DS

N, ngày 30 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2024, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 113/2023/TLST-DS ngày 16 tháng 5 năm 2023,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Đỗ Minh Nh - sinh 1996;

Nơi cư trú: Thôn Thủy Xương, xã Suối Hiệp, huyện D, Khánh Hòa.

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị H - sinh 1992;

Hộ khẩu thường trú: Thôn Xóm Mới, xã Ninh Tây, thị xã N, Khánh Hòa.

Chỗ ở hiện nay: Xóm 9, xã Nghĩa Thái, huyện Ng, tỉnh Nam Định.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Lê Sỹ Anh T - sinh ngày 14/3/2014,

Lê Nguyễn Như Y – sinh 13/11/2015;

Hộ khẩu thường trú: Thôn Xóm Mới, xã Ninh Tây, thị xã N, Khánh Hòa.

Chỗ ở hiện nay: Xóm 9, xã Nghĩa Thái, huyện Ng, tỉnh Nam Định.

- Người đại diện theo pháp luật cho Lê Sỹ Anh T và Lê Nguyễn Như Y là bà Nguyễn Thị H- sinh 1992;

Hộ khẩu thường trú: Thôn Xóm Mới, xã Ninh Tây, thị xã N, Khánh Hòa.

Chỗ ở hiện nay: Xóm 9, xã Nghĩa Thái, huyện Ng, tỉnh Nam Định.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Giữa nguyên đơn, bị đơn và đại diện theo pháp luật của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thống nhất: Tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng số vào sổ 53, quyển số 01/2023 TP/CC-SCT/HĐGD ngày 13/4/2023 tại UBND xã Ninh Tây đối với thửa đất số 225 tờ bản đồ 52 diện tích 300 m² xã Ninh Tây, loại đất HNK theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BN 688216, số vào sổ cấp GCN CH 00345 được UBND thị xã Ninh Hoà cấp ngày 13/8/2013 cho ông Lê Chính Đ và chuyển nhượng cho vợ chồng ông Lê Sỹ M, Nguyễn Thị H ngày 29/01/2018. Đồng thời kèm theo Mảnh trích đo địa chính số 135/2023 là thửa đất số 4 tờ bản đồ số 119 ngày 29/12/2023 với diện tích 402,6 m².

Về tiền chuyển nhượng 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng) ông Đỗ Minh Nh đã giao cho bà Nguyễn Thị H nhận đủ nên không yêu cầu gì thêm.

Các bên có nghĩa vụ thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình đã ghi nhận trong hợp đồng chuyển nhượng số vào sổ 53, quyền số 01/2023 TP/CC-SCT/HĐGD ngày 13/4/2023 tại UBND xã Ninh Tây đối với thửa đất số 225 tờ bản đồ 52 diện tích 300 m² xã Ninh Tây, loại đất HNK theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BN 688216, số vào sổ cấp GCN CH 00345 được UBND thị xã N cấp ngày 13/8/2013. Đồng thời kèm theo Mảnh trích đo địa chính số 135/2023 là thửa đất số 4 tờ bản đồ số 119 ngày 29/12/2023 với diện tích 402,6 m².

Nguyên đơn, bị đơn và đại diện theo pháp luật của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng ý với kết quả xem xét thẩm định tại chỗ, Mảnh trích đo địa chính số 135/2023 là thửa đất số 4 tờ bản đồ số 119 ngày 29/12/2023 với diện tích 402,6 m² với diện tích tăng và biên bản định giá.

Về chi phí tố tụng, nguyên đơn không yêu cầu các đương sự trong vụ án phải thanh toán lại, các đương sự đồng ý.

Ông Đỗ Minh Nh có quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để thực hiện việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo hợp đồng chuyển nhượng số vào sổ 53, quyền số 01/2023 TP/CC-SCT/HĐGD ngày 13/4/2023 tại UBND xã Ninh Tây đối với thửa đất số 225 tờ bản đồ 52 diện tích 300 m² xã Ninh Tây, loại đất HNK theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BN 688216, số vào sổ cấp GCN CH 00345 được UBND thị xã N cấp ngày 13/8/2013. Đồng thời kèm theo Mảnh trích đo địa chính số 135/2023 là thửa đất số 4 tờ bản đồ số 119 ngày 29/12/2023 với diện tích 402,6 m².

Về án phí DS-ST: Bị đơn Nguyễn Thị H phải nộp 3.750.000đ (ba triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng). Nhưng nguyên đơn ông Nguyễn Văn Nh tự nguyện chịu án phí thay cho bị đơn nên được trừ vào 13.680.000đ (Mười ba triệu sáu trăm tám mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí ông Nh đã nộp theo biên lai thu số AA/2022/0000994 ngày 16/5/2023 của chi cục thi hành án dân sự thị xã N. Bà H đã nộp đủ án phí. Hoàn trả cho ông Đỗ Minh Nh 9.930.000đ (Chín triệu, chín trăm ba mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã N
- Chi cục THA dân sự thị xã N;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nhất Anh